

005.13

KYT(2)

2002



Phạm Hữu Khang (Chủ biên)

Phương Lan - Hoàng Đức Hải

KỸ THUẬT LẬP TRÌNH ỨNG DỤNG

C# .net TOÀN TẬP

TẬP 2

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

V-DO/13343

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

2002

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU.....	3
------------------	---

LỜI NGỎ.....	4
--------------	---

MỤC LỤC.....	5
--------------	---

Chương 13 : Đường Bezier và các loại đường cong khác.....	9
---	---

1. Giới thiệu về đường cong Bezier	9
2. Sử dụng đường cong Bezier trong thực tế	9
3. Một chương trình đồng hồ “kiểu cách” hơn.....	14
4. Các đường Beziens cộng tuyến.....	17
5. Vẽ vòng tròn và cung với đường Bezier.....	19
6. Nghệ thuật vẽ Bezier	22
7. Đạo hàm toán học	24
8. Các đường cong chính tắc.....	29
9. Đạo hàm của đường cong chính tắc.....	37

✓ Chương 14 : Trình đơn (Menu)	41
--------------------------------------	----

1. Menu và các mục chọn trên menu	41
2. Phím tắt (Shortcut key) dành cho Menu	45
3. Menu đầu tiên của bạn	47
4. Menu không theo qui ước	51
5. Thuộc tính và sự kiện của MenuItem	54

6. Kiểm tra đánh dấu mục chọn.....	56
7. Làm việc với menu ngữ cảnh (context menu).....	61
8. Tập hợp Mục chọn Menu (MenuItemcollection)	64
9. Menu chuẩn (một đề nghị)	70
10. Tùy chọn tự vẽ (Owner-draw)	76

Chương 15 : Đường đồ thị (PATH), miền vùng (REGION), và cắt xén (CLIPPING)..... 87

1. Vấn đề và giải pháp	87
2. Tìm hiểu Đường đồ thị chính quy hơn.....	93
3. Tạo đường đồ thị.....	95
4. Vẽ kết xuất đường đồ thị.....	100
5. Biến đổi đường đồ thị.....	104
6. Các cách biến đổi đường đồ thị khác.....	107
7. Cắt xén (clipping) đường đồ thị	116
8. Cắt xén ảnh Bitmap	121
9. Miền vùng (Region) và cắt xén	126

Chương 16 : Hộp thoại..... 129

1. Hộp thoại Modal đầu tiên của Bạn.....	130
2. Chấm dứt hộp thoại.....	135
3. Chấp nhận và hủy bỏ	137
4. Vị trí trên màn hình	139
5. Hộp thoại About.....	142
6. Định nghĩa các thuộc tính trong hộp thoại.....	146
7. Cài đặt nút nhấn Apply	151
8. Hộp thoại Modeless	155

9. Các hộp thoại chung (Common Dialog)	159
10. Chọn font và màu sắc	160
11. Windows Registry	169
12. Hộp thoại Open File	174
13. Hộp thoại File Save	181

Chương 17 : Chổi vẽ (Brush) và bút vẽ (Pen)..... 185

1. Tô màu đặc (Solid)	186
2. Chổi tô theo mẫu (Hatch Brushes)	186
3. Chổi vẽ theo chất liệu	192
4. Chổi vẽ dây màu Gradient	196
5. Chổi vẽ dựa vào đường đồ thị	200
6. Tô đều bằng chổi vẽ	205
7. Bút vẽ (Pen) cũng có thể làm chổi vẽ	213

Chương 18 : Đối tượng Edit, List, và Spin..... 223

1. TextBox giản đơn	223
2. Ô văn bản TextBox đa dòng (Multiline)	226
3. Chương trình Notepad tự tạo	227
4. Chương trình Notepad đọc/ghi file	228
5. ToolTips	254
6. Danh sách ListBox và ComboBox	260
7. ListBox+TextBox=ComboBox	262
8. Điều khiển Up-Down (Spin)	267

Chương 19 : Xử lý Font chữ..... 279

1. Văn bản vẽ bằng chổi vẽ.....	281
2. Chuyển dịch và xoay chữ.....	288
3. Chữ và đường đồ thị (Path).....	298
4. Xoay dịch chuyển phi tuyến tính.....	309

Chương 20 : Thanh công cụ (Toolbar) và thanh trạng thái (Status bar)..... 317

1. Thanh trạng thái StatusBar.....	317
2. Thanh trạng thái và tính năng tự động cuộn của form.....	318
3. Phân chia thanh trạng thái.....	321
4. Thanh trạng thái dùng trợ giúp các mục menu.....	325
5. Thanh công cụ Toolbar.....	332
6. Các dạng nút trên thanh công cụ.....	334
7. Sự kiện của các nút trên thanh công cụ.....	337